

Danh mục gói thầu: Khớp háng dùng cho khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình

Phụ lục 1

(Kèm theo Công văn số 805 /YCBG-BVBT ngày 10 tháng 4 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách - Tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Khớp háng toàn phần không xi măng	<p>1. Chuôi khớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổ chuôi 12/14, góc cổ chuôi 135 độ, chất liệu Titanium, phủ HA toàn thân chuôi. Có rãnh ngang ở đầu gần chống lún và rãnh dọc ở đầu xa giúp cực đại hóa diện tích tiếp xúc của xương và chuôi. - Có 11 kích cỡ chuôi từ 8 đến 18 tương ứng chiều dài từ 116 mm đến 186mm - Có 2 loại chuôi tiêu chuẩn và chuôi có độ đi lệch cổ ngang 7.5mm cho phép phục hồi cơ sinh học của háng chính xác, có 2 lựa chọn có vành cổ chuôi và không có vành cổ chuôi. <p>2. Ổ cối hình bán cầu, đỉnh phẳng, chất liệu Titanium phun plasma titan nhám phủ HA, có 3 lỗ bắt vít</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có >13 kích cỡ chén liên tục (40mm-76mm) với bước tăng 2mm - Kích thước chòm tương ứng : Ổ cối cỡ 40-48 sử dụng chòm 32mm; cỡ 50-52 sử dụng chòm 36mm; cỡ 54-76 sử dụng chòm 40mm. <p>3. Lớp đệm: Chất liệu Xlinked Poly, có bờ chống trật 0 độ và 15 độ</p> <p>4. Chòm xương đùi: Chất liệu CoCrMo có đường kính: 22mm (Chiều dài cổ -2, 0, +2, +5); 28mm (Chiều dài cổ -3.5, 0, +3.5, +7); 32mm (Chiều dài cổ -4, +0, +4, +7), 36mm (Chiều dài cổ -4, +0, +4, +7)</p> <p>5. Vít: Chất liệu Titanium; đường kính 6,5mm; chiều dài 20-50mm bước tăng 5mm; còn 24 độ; mũi vít tự dẫn hướng; đầu vít hình lục giác</p> <p>Tiêu chuẩn: FDA, ISO</p> <p>Cung cấp kèm bộ dụng cụ thay Khớp háng toàn phần và các dụng cụ hỗ trợ khi sử dụng Nhóm nước sản xuất: Châu Mỹ</p>	Bộ	10

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách - Tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
2	Khớp háng bán phần tự định vị tâm xoay không xi măng	<p>1. Chuôi khớp không xi măng, cô chuôi 12/14, Góc cô chuôi 135 độ, Chất liệu Titanium, toàn bộ bề mặt thân chuôi được phủ lớp HA dày 80 Microns +/- 20Mμ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 11 kích cỡ chuôi từ 8 đến 18 tương ứng chiều dài từ 93 mm đến 186mm. - Chuôi có các rãnh ngang ở đầu gần chống lún và rãnh dọc ở đầu xa giúp cực đại hóa diện tích tiếp xúc của xương và chuôi, đồng thời cải thiện sự cố định thứ cấp của chuôi (chống xoay). <p>2. Chôm khớp háng bán phần tự định vị tâm xoay, Chất liệu CoCrMo/ Stainless Steel alloy, hoàn thiện bóng. Kích cỡ từ 41-59mm bước tăng 2mm</p> <ul style="list-style-type: none"> - ROM lớn hơn 75 độ, đường kính trong 28mm. Lớp lót và vòng khóa bằng Chất liệu UHMWPE tích hợp sẵn vào chỏm đóng gói tiệt trùng, lớp lót và chỏm tích hợp bằng cơ chế tự khóa - Tự định tâm, thiết kế lệch tâm. Độ lệch tâm dương của đầu khớp nổi bên trong cho phép tự cân chỉnh của hai tâm quay theo hướng tải của ổ trục trong mọi điều kiện cơ học. <p>3. Đầu chỏm xương đùi: Chất liệu CoCrMo, đường kính ngoài 28mm (-3.5,+0,+3.5,+ 7)</p> <p>Cung cấp kèm bộ dụng cụ thay Khớp háng bán phần khi sử dụng Nhóm nước sản xuất: Châu Mỹ, Châu Á</p>	Bộ	50
3	Vít neo cố định dây chằng chéo free size	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Nút treo: Ti-6Al-4V ELI, Vòng treo điều chỉnh: Chi chất liệu cao phân tử siêu bền (UHMWPE) dài 121.92mm+15%/-5% Dây kéo: Chi chất liệu cao phân tử siêu bền (UHMWPE) dài 91.44mm+15%/-5% - Một kích cỡ duy nhất có thể điều chỉnh độ dài ngắn vòng treo. - Cơ chế khóa 3 điểm giúp dễ bắt và giảm biến dạng từ biến - Độ bền kéo cao lên đến 1300N. - Tiệt trùng bằng Ethylene Oxide <p>Cung cấp kèm Bộ dụng cụ bắt chốt neo cố định dây chằng chéo tự điều chỉnh chiều dài tương thích và các dụng cụ hỗ trợ khác khi sử dụng Nhóm nước sản xuất: Châu Âu</p>	Cái	20

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách - Tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
4	Vít tự tiêu tự khóa	<p>Vít sinh học tự tiêu sử dụng trong Phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo khớp gối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chất liệu sinh học tự tiêu hoàn toàn PLGA kết hợp β-TCP với công nghệ tự gia cường (Self-reinforcement) giúp tăng khả năng chịu lực. Lực kéo nhỏ của vít đường kính 11 x 30mm lên đến 800N ngay khi cố định và duy trì hơn 700N trong 20 tuần sau khi bắt • Công nghệ tự khóa Self-Locking™ với khả năng giãn nở đường kính vít từ 1-2% sau khi cố định giúp vít neo mảnh ghép vào khoang đường hầm chặt hơn trong thời gian ít nhất 8-12 tuần sau phẫu thuật. • Tăng cường khả năng hàn mô và tái tạo xương với β-TCP và kích thước hạt TCP đã được tối ưu hóa • Thiết kế bảo tồn mô, rộng nông. • Lực kéo nhỏ của vít đường kính 11 x 30mm lên đến 800N ngay khi cố định và duy trì hơn 700N trong 20 tuần sau khi bắt. • Đường kính x Chiều dài: 7x(20,24,26,30) ; 8x(20,24,28,30,33) ; 9x(20,24,28,30,33) ; 10x(24,28,30,33) ; 11x(28,30,33) mm <p>Cung cấp kèm bộ dụng cụ bắt vít tự tiêu tương thích và các dụng cụ hỗ trợ khi sử dụng Nhóm nước sản xuất: Châu Âu</p>	Cái	20
5	Lưỡi bào ổ khớp	<p>Đường kính lưỡi bào: 3mm; 4mm; 5mm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiều dài 85mm, 130mm với đường kính 3mm ; Chiều dài 130mm với các đường kính 4 và 5mm - Tiệt trùng sẵn, sử dụng một lần - Tương thích với nhiều loại máy bào thông dụng trên thị trường như Linvatec, Arthrex, Stryker, Smith & Nephew, Vimex, Reger, ... <p>Cung cấp kèm tay bào và máy bào tương thích khi sử dụng. Nhóm nước sản xuất: Châu Âu</p>	Cái	20

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách - Tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
6	Lưỡi cắt đốt sóng cao tần	<p>Lưỡi cắt đốt bằng sóng cao tần tạo Plasma dùng trong phẫu thuật nội soi khớp vai, gối, háng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu lưỡi cong 90 độ giúp dễ dàng tiếp cận các mô cần cắt với việc cắt đốt và cầm máu chính xác - Đường kính thân đốt nhỏ khoảng 4.0mm dùng cho phẫu thuật nội soi khớp, dễ dàng tiếp cận các hốc hẹp, cắt bỏ và đông máu chính xác. Chiều dài thân đốt 135mm ± 20mm, chiều dài tay cầm 173mm ± 20mm. <p>Sử dụng công nghệ Plasma để tạo lớp plasma mỏng 100µm xung quanh các điện cực chính xác và tập trung, có tính năng kiểm soát phản hồi nhiệt độ để tự động tối ưu hóa công suất đầu ra theo trạng thái lớp plasma và đặc tính của mô cần đốt, nhờ đó lưỡi cắt đốt có thể đảm bảo hoạt động ổn định và hiệu quả trong khi vẫn giữ ở nhiệt độ làm việc thấp nhất (40-70°C).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính năng tự động tạm dừng đốt khi đầu đốt tiếp xúc kim loại và tự động hoạt động trở lại sau khi đầu đốt trở về khoảng cách thích hợp. - Mặt điện cực đốt đầu nhọn đa năng, lớn để tạo ra plasma giúp khả năng đốt và cầm máu mạnh mẽ. - Thiết kế công hút nước sáng tạo theo dạng lỗ đơn và hình sao giúp nâng cao khả năng hút, đảm bảo tầm nhìn rõ ràng trong phẫu thuật đồng thời loại bỏ mô mềm nhanh chóng và chuẩn xác. Ống hút có thể loại bỏ các bong bóng cản trở tầm nhìn của bác sĩ phẫu thuật trong khi loại bỏ mô nôi hiệu quả. - Tiệt trùng sẵn, sử dụng một lần - Tương thích với các máy đốt của Bonss, Atlas, Quantum, ... <p>Cung cấp kèm máy đốt ARS600 Radio Frequency Plasma Surgical System Nhóm nước sản xuất: Châu Á</p>	Cái	20
7	Chi khâu chỉnh hình siêu bền	<ul style="list-style-type: none"> - Chi khâu chỉnh hình, chất liệu cao phân tử siêu bền (UHMWPE), đường kính: USP 2, chiều dài ≥ 90cm, lực kéo thẳng > 345N, lực kéo nút thắt > 167N. - Kim khâu bằng Chất liệu thép không gỉ 300 austenitic, dài 26mm, độ cong 1/2. - Tiệt trùng bằng Ethylene oxide Nhóm nước sản xuất: Châu Mỹ 	Cái	20

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách - Tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
8	Dây bơm nước dùng trong nội soi chạy bằng máy	<p>Dây bơm nước dùng trong nội soi khớp loại dùng một lần, tương thích với máy bơm hiện có tại bệnh viện là PV-5201AUH/NAV-ARTH-PUMP có dải áp lực 10-150mmHg, dải lưu lượng 0,1-2,0 l/phút</p> <p>Chất liệu: Nhựa PVC/ Silicone</p> <p>Dây bơm nước có 2 đầu nhọn cắm vào bình đựng nước và nắp đậy, 3 kẹp bấm, đầu nối với ống soi và nắp đậy, ...</p> <p>Tiệt trùng bằng Ethylene Oxide</p> <p>Cung cấp kèm máy bơm nước PV-5201AUH/NAV-ARTH-PUMP khi sử dụng. Nhóm nước sản xuất: Châu Âu</p>	Cái	20